

ORIGINAL



Serial No. **BG 23152012**

**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

**Chi nhánh 4 - TP. HCM**

Địa chỉ: 57-59 Bến Vân Đồn, Phường 13, Quận 4, Hồ Chí Minh, Việt Nam

SWIFT code: ICBVNVNX908

Website: www.vietinbank.vn

**BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG**

**Số: 0908BG2500929**

TP. HCM, ngày 30 tháng 06 năm 2025

Kính gửi: **CÁC CƠ SỞ Y TẾ THỰC HIỆN KÝ HỢP ĐỒNG VÀ THỤ HƯỞNG BẢO LÃNH.**  
(Theo danh sách phụ lục đính kèm)

Theo đề nghị của **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN** (sau đây gọi là nhà thầu) là nhà thầu đã trúng thầu gói thầu: **“Gói số 3: Gói thầu thuốc được liệu, thuốc có kết hợp được chất với các được liệu, thuốc cổ truyền (129 danh mục)”** và cam kết sẽ ký kết hợp đồng cung cấp thuốc cho gói thầu trên (sau đây gọi là hợp đồng);

Theo quy định trong E-HSMT (hoặc hợp đồng), nhà thầu phải nộp cho các cơ sở y tế bảo lãnh của một ngân hàng với một khoản tiền xác định để bảo đảm nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện hợp đồng;

Chúng tôi, **NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM-CHI NHÁNH 4, TP.HCM** ở Việt Nam có trụ sở đăng ký tại 57-59 Bến Vân Đồn, Phường 13, Quận 4, TP.HCM (sau đây gọi là “ngân hàng”), xin cam kết bảo lãnh cho việc thực hiện hợp đồng của nhà thầu với số tiền là **88.051.995 VND (Bằng chữ: Tám mươi tám triệu, không trăm năm mươi một ngàn, chín trăm chín mươi lăm đồng)**. Chúng tôi cam kết thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho các cơ sở y tế trong phụ lục bất cứ khoản tiền nào trong giới hạn **88.051.995 VND (Bằng chữ: Tám mươi tám triệu, không trăm năm mươi một ngàn, chín trăm chín mươi lăm đồng)** như đã nêu trên, khi có văn bản của Cơ sở y tế trong phụ lục thông báo Nhà thầu vi phạm hợp đồng trong thời hạn hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

Bảo lãnh này có hiệu lực: kể từ ngày phát hành đến hết ngày 31/08/2027. 

**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

**CHI NHÁNH 4 - TP. HCM**

**GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**



Chữ ký được ủy quyền

Quý khách hàng vui lòng quét mã QR dưới đây hoặc truy cập địa chỉ website: <https://ebanking.vietinbank.vn/tracuubaolanh> để kiểm tra tính xác thực của thư bảo lãnh này.



0908BG2500929

1 / 1



## PHỤ LỤC

## DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ Y TẾ THỰC HIỆN KÝ HỢP ĐỒNG VÀ THỤ HƯỞNG BẢO LÃNH

(Kèm theo và là một phần không thể tách rời của Bảo lãnh thực hiện hợp đồng số: 0908BG2500929 –

Phát hành bởi Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh 4 TP.HCM ngày 30/06/2025)

STT	Mã CSKCB	Tên CSKCB	Tên tỉnh/TP	Giá trị trúng thầu được phân bổ (VNĐ)	Giá trị bảo lãnh (VNĐ)
1	48001	BỆNH VIỆN ĐÀ NẴNG	ĐÀ NẴNG	46.252.800	1.156.320
2	48076	BỆNH VIỆN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	ĐÀ NẴNG	9.100.000	227.500
3	48017	BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	ĐÀ NẴNG	104.200.000	2.605.000
4	48075	TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN CẨM LỆ	ĐÀ NẴNG	711.600.000	17.790.000
5	48003	TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN HẢI CHÂU	ĐÀ NẴNG	740.000.000	18.500.000
6	48008	TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN LIÊN CHIÊU	ĐÀ NẴNG	53.900.000	1.347.500
7	48010	TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN NGŨ HÀNH SƠN	ĐÀ NẴNG	347.760.000	8.694.000
8	48004	TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN THANH KHÊ	ĐÀ NẴNG	95.280.000	2.382.000
9	48005	TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN SƠN TRÀ	ĐÀ NẴNG	77.300.000	1.932.500
10	48128	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HOÀ VANG	ĐÀ NẴNG	803.436.000	20.085.900
11	48002	BỆNH VIỆN C ĐÀ NẴNG	ĐÀ NẴNG	403.200.000	10.080.000
12	48006	BỆNH VIỆN QUẬN Y 17	ĐÀ NẴNG	73.451.000	1.836.275
13	48065	BỆNH VIỆN 199- BỘ CÔNG AN	ĐÀ NẴNG	56.600.000	1.415.000
TỔNG				3.522.079.800	88.051.995

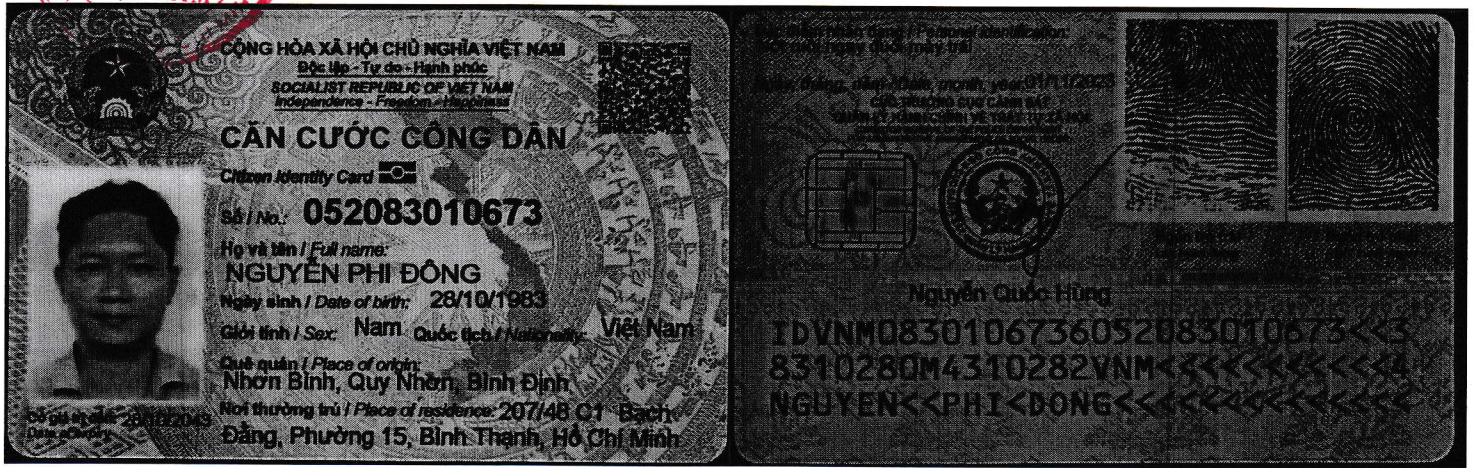
(\*) Quý khách hàng vui lòng quét mã QR dưới đây hoặc truy cập địa chỉ website: <https://ebanking.vietinbank.vn/tracuubaolanh> để kiểm tra tính xác thực của thư bảo lãnh này.

ORIGINAL

(\*) Please scan the below QR code or access our website address: <https://ebanking.vietinbank.vn/tracuubaolanh> to verify the authenticity of this guarantee











**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **138** /QĐ-HĐQT-NHCT-NS2

**Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2023**

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc điều động, bổ nhiệm cán bộ**

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của VietinBank;

Căn cứ Quy chế Quản lý cán bộ VietinBank ban hành kèm theo Quyết định số 888/2020/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 20/04/2020 của Hội đồng quản trị VietinBank;

Căn cứ Nghị quyết số /NQ-HĐQT-NHCT-NS2 ngày 11/04/2023 của Hội đồng quản trị VietinBank về công tác cán bộ;

Xét yêu cầu công tác, năng lực, phẩm chất cán bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Khối Nhân sự VietinBank,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều động, bổ nhiệm ông **Nguyễn Phi Đông**, Phó giám đốc VietinBank – Chi nhánh Tây Sài Gòn giữ chức vụ Phó giám đốc VietinBank – Chi nhánh 4 Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ là 05 năm, kể từ ngày **15/5/2023**.

**Điều 3.** Ông Nguyễn Phi Đông được hưởng tiền lương bậc 12 mức 3 theo quy định tại Quyết định số 356/2018/QĐ-HĐQT-NHCT1.1 ngày 28/06/2018 và các văn bản sửa đổi, bổ sung; được hưởng các chế độ, quyền lợi khác theo quy định hiện hành của Nhà nước và Hợp đồng lao động ký với VietinBank.

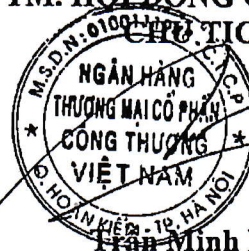
**Điều 4.** Ông Nguyễn Phi Đông thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Phó giám đốc Chi nhánh VietinBank theo quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của VietinBank và hệ thống các Quy chế, Quy định nội bộ VietinBank; có trách nhiệm bàn giao và chịu trách nhiệm về những mảng công việc được phân công giải quyết tại VietinBank – Chi nhánh Tây Sài Gòn để nhận nhiệm vụ mới.

**Điều 5.** Ông Tổng giám đốc VietinBank chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện; các tổ chức, cá nhân có liên quan tại VietinBank và ông Nguyễn Phi Đông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

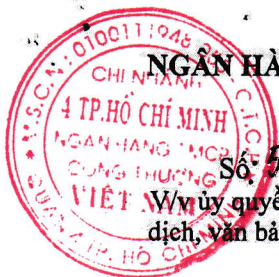
- Như Điều 5;
- HĐQT, BĐH, BKS;
- CN Tây Sài Gòn;
- CN 4 TPHCM;
- P.CSNS&PTTC;
- Lưu VP, P.PTNS<sup>(14)</sup>.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Trần Minh Bình**





**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG  
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 545/ƯQ-HĐQT-NHCT18

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2022

V/v ủy quyền ký và tổ chức thực hiện các giao  
dịch, văn bản liên quan đến hoạt động tín dụng

## **VĂN BẢN ỦY QUYỀN**

### **I. Người ủy quyền: Ông Trần Minh Bình**

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị - Là đại diện theo pháp luật của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (sau đây viết tắt là "NHCT Việt Nam").

Số Hộ chiếu: C3446628

Ngày cấp: 08/06/2017; Nơi cấp: Cục Quản lý xuất nhập cảnh.

Địa chỉ nơi làm việc: 108 - Trần Hưng Đạo - Hoàn Kiếm - Hà Nội.

### **II. Người được ủy quyền:**

Là người được bổ nhiệm và đang giữ một trong các chức vụ dưới đây thuộc hệ thống NHCT Việt Nam (có Quyết định bổ nhiệm kèm theo):

1. Giám đốc<sup>1</sup>/Phó Giám đốc Chi nhánh NHCT Việt Nam;
2. Trưởng Phòng Giao dịch<sup>2</sup>/Phó trưởng Phòng Giao dịch thuộc Chi nhánh NHCT Việt Nam;
3. Trưởng Phòng Bán lẻ<sup>3</sup>/Phó trưởng Phòng Bán lẻ tại các Chi nhánh NHCT Việt Nam;
4. Giám đốc<sup>4</sup>/Phó Giám đốc Trung tâm Thẻ NHCT Việt Nam;
5. Trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp<sup>5</sup>/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp tại các Chi nhánh NHCT Việt Nam.

### **III. Nội dung, phạm vi ủy quyền:**

1. **Giám đốc/Phó giám đốc Chi nhánh NHCT Việt Nam** được đại diện cho NHCT Việt Nam ký và tổ chức thực hiện:
  - 1.1. Các Hợp đồng, thỏa thuận, văn bản phát sinh liên quan đến hoạt động tín dụng tại Chi nhánh, bao gồm: Thỏa thuận/Hợp đồng cho vay; Hợp đồng cấp tín dụng hợp vốn; Hợp đồng cấp bảo lãnh; Cam kết bảo lãnh; Hợp đồng chiết khấu bộ chứng từ; Biên bản ghi nhớ về việc cấp tín dụng; Hợp đồng mở thư tín dụng/Giấy đề nghị mở thư tín dụng; Thỏa thuận, hợp đồng liên quan đến nghiệp vụ bao thanh toán; Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm Hợp đồng/Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Hợp đồng/thỏa thuận bảo mật thông tin và các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản khác liên quan đến việc cấp tín dụng; các văn bản sửa đổi, bổ sung cho các hợp đồng, thỏa thuận, văn kiện nêu trên (trong Văn bản này gọi chung là "**Các Văn Kiện Tín Dụng**"); và Các Hợp đồng thuê định giá/thẩm định giá tài sản bảo đảm, Hợp đồng bảo đảm; Thỏa thuận quản lý tài sản bảo đảm; Đơn yêu cầu đăng ký, xóa đăng ký, thay đổi, sửa chữa sai sót, gia hạn đăng ký biện

1. Quyền Giám đốc/Phó Giám đốc phụ trách Chi nhánh NHCT Việt Nam và các chức danh tương đương là người được ủy quyền theo mục này.
2. Quyền Trưởng phòng/Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Giao dịch thuộc Chi nhánh NHCT Việt Nam là người được ủy quyền theo mục này.
3. Quyền Trưởng phòng/Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Bán lẻ tại các Chi nhánh NHCT Việt Nam là người được ủy quyền theo mục này.
4. Quyền Giám đốc/Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm Thẻ NHCT Việt Nam là người được ủy quyền theo mục này.
5. Quyền Trưởng phòng/Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Khách hàng doanh nghiệp tại các Chi nhánh NHCT Việt Nam là người được ủy quyền theo mục này.



pháp bảo đảm; hợp đồng/thỏa thuận bảo mật thông tin các văn bản khác liên quan đến việc đăng ký biện pháp bảo đảm và các thỏa thuận, hợp đồng, tài liệu khác liên quan đến việc quản lý và nhận tài sản bảo đảm, các văn bản sửa đổi, bổ sung cho các hợp đồng, thỏa thuận, văn kiện nêu trên (trong Văn bản này gọi chung là “**Các Văn Kiện Bảo Đảm**”) **trong các trường hợp và theo các nguyên tắc sau:**

- 1.1.1. Trong phạm vi thẩm quyền tín dụng của Giám đốc/Phó giám đốc Chi nhánh theo các quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
- 1.1.2. Vượt phạm vi thẩm quyền tín dụng của Giám đốc Chi nhánh và phải đảm bảo các điều kiện sau: Đã có văn bản phê duyệt tín dụng của cấp thẩm quyền tín dụng tại Trụ sở chính NHCT Việt Nam và:
  - a) Giám đốc Chi nhánh phải là người ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm đối với trường hợp Giám đốc Chi nhánh là người quyết định tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ<sup>6</sup>.
  - b) Phó giám đốc Chi nhánh là người ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm trong các trường hợp còn lại theo văn bản của Giám đốc Chi nhánh phân công nhiệm vụ thực hiện hành động quyết định tín dụng.
- 1.2. Các Văn Kiện Bảo Đảm để bảo đảm cho các khoản cấp tín dụng liên Chi nhánh với điều kiện: (i) Khoản tín dụng đó đã được quyết định tín dụng bởi (các) cấp có thẩm quyền tín dụng tương ứng; và (ii) Chi nhánh đã được NHCT Việt Nam giao cho làm Chi nhánh đầu mối.
- 1.3. Hợp đồng mua bán Giấy tờ có giá có kỳ hạn (trong trường hợp chiết khấu, tái chiết khấu Giấy tờ có giá có kỳ hạn).
- 1.4. Hợp đồng mua bán nợ; Thông báo xử lý tài sản bảo đảm; Hợp đồng bán, chuyển nhượng, cho thuê, liên doanh liên kết để khai thác tài sản bảo đảm; Hợp đồng thuê trông, giữ, quản lý tài sản bảo đảm; Hợp đồng thuê định giá/thẩm định giá tài sản bảo đảm; Hợp đồng bán đấu giá tài sản bảo đảm, hợp đồng/thỏa thuận bảo mật thông tin và các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản khác có liên quan đến việc xử lý tín dụng theo quy định của pháp luật và NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
2. **Ngoài phạm vi ủy quyền tại Mục 1 Phần III Văn bản này, Giám đốc Chi nhánh được:**
  - 2.1. Ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Phó giám đốc, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Bán lẻ, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch thuộc Chi nhánh đó, **với điều kiện:** (i) người có thẩm quyền đó vắng mặt tại đơn vị; hoặc (ii) nếu để những người này ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm đó sẽ dẫn đến không bảo đảm tính khách quan hoặc vi phạm các quy định pháp luật, quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
  - 2.2. Ủy quyền lại:
    - a) *Trường hợp cấp tín dụng liên Chi nhánh hoặc trường hợp quy định tại tiết a điểm 1.1.2 Văn bản này:* **Giám đốc Chi nhánh được ủy quyền lại cho Phó giám đốc** ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm thuộc thẩm quyền đại diện ký kết của Giám đốc Chi nhánh trong thời gian vắng mặt tại đơn vị nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau: (i) Khoản tín dụng đó đã được Giám đốc Chi nhánh ký đồng ý quyết định tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam; (ii) việc vắng mặt là có căn cứ theo Giấy nghỉ phép đã được Ban lãnh đạo phê duyệt/Quyết định cử cán bộ đi công tác/giấy tờ chứng minh khác; (iii)

<sup>6</sup> Hiện quy định tại điểm 2 khoản 11.3 Điều 11 Quy định thẩm quyền tín dụng đối với khách hàng phi Tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định 075/2022/QĐ-HĐQT-NHCT9 ngày 10/01/2022.



đảm bảo nguyên tắc cá nhân, bộ phận có chức năng thẩm định tín dụng độc lập với cá nhân, bộ phận có chức năng phê duyệt quyết định cấp tín dụng.

- b) **Các trường hợp khác:** Giám đốc Chi nhánh được ủy quyền lại cho Phó giám đốc, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng bán lẻ, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm thuộc thẩm quyền ký của mình **với điều kiện phải đảm bảo các nguyên tắc sau:**
- (i) Nếu ủy quyền lại cho Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch thì phải đảm bảo điều kiện: **giới hạn tín dụng/tổng các khoản tín dụng<sup>7</sup> đối với khách hàng đó không vượt quá hai (02) tỷ đồng Việt Nam hoặc ngoại tệ quy đổi tương đương, trừ trường hợp khoản tín dụng được bảo đảm toàn bộ bằng tiền mặt, thẻ tiết kiệm, giấy tờ có giá do NHCT Việt Nam phát hành, trái phiếu chính phủ, tín phiếu kho bạc nhà nước; và, Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm không liên quan đến việc cung cấp dịch vụ thanh toán quốc tế cho khách hàng.**
  - (ii) Nếu ủy quyền lại cho Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng bán lẻ thì chỉ được ủy quyền ký các khoản cấp tín dụng cho khách hàng thuộc phân khúc bán lẻ theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
  - (iii) Nếu ủy quyền lại cho Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp thì chỉ được ủy quyền ký các khoản cấp tín dụng cho Khách hàng doanh nghiệp siêu vi mô theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
- c) **Trong mọi trường hợp,** Người được ủy quyền lại chỉ được ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm sau khi Giám đốc Chi nhánh đã ký đồng ý quyết định tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam và ủy quyền lại (về việc đại diện ký kết) bằng văn bản.
3. **Ngoài phạm vi ủy quyền tại Mục 1 Phần III Văn bản này, Phó Giám đốc Chi nhánh được:**
- 3.1. Ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm trong trường hợp cấp tín dụng liên Chi nhánh hoặc trường hợp quy định tại tiết a điểm 1.1.2 Văn bản này trong thời gian Giám đốc Chi nhánh vắng mặt tại đơn vị nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau: (i) Khoản tín dụng đó chưa được Giám đốc Chi nhánh thực hiện hành động quyết định tín dụng; (ii) có văn bản của Giám đốc Chi nhánh phân công nhiệm vụ thực hiện hành động quyết định tín dụng; (iii) đảm bảo điều kiện quy định tại tiết (ii) và tiết (iii) điểm a Khoản 2.2 Văn bản này.
  - 3.2. Ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Giám đốc Chi nhánh, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng bán lẻ, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch thuộc Chi nhánh đó, với điều kiện được quy định tại khoản 2.1 Mục 2 Phần III Văn bản này và đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau: (i) Khoản tín dụng đó chưa được Giám đốc Chi nhánh hoặc Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng bán lẻ hoặc Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp hoặc Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch thuộc Chi nhánh đó thực hiện hành động quyết định tín dụng; (ii) có văn bản của Giám đốc Chi nhánh phân công nhiệm vụ thực hiện hành động quyết định tín dụng; (iii) đảm bảo điều kiện quy định tại tiết (ii) và tiết (iii) điểm a Khoản 2.2 Văn bản này.
4. **Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch thuộc Chi nhánh NHCT Việt Nam được đại diện cho NHCT Việt Nam ký kết và tổ chức thực hiện:**

<sup>7</sup> Giới hạn tín dụng/tổng các khoản tín dụng được xác định theo cách tính Số tiền cấp tín dụng để xác định thẩm quyền tín dụng theo Quy định thẩm quyền tín dụng đối với KH phi TCTD của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ



*WMA*



- 4.1. Các Văn Kiện Tín Dụng trong phạm vi thẩm quyền tín dụng của Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch do Giám đốc Chi nhánh giao mức thẩm quyền tín dụng bằng văn bản theo quy định của NHCT Việt Nam, nhưng phải bảo đảm điều kiện quy định tại tiết (i) điểm b khoản 2.2 Mục 2 Phần III Văn bản này.
- 4.2. Các Văn Kiện Tín Dụng vượt phạm vi thẩm quyền tín dụng của Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch do Giám đốc Chi nhánh giao mức thẩm quyền tín dụng bằng văn bản theo quy định của NHCT Việt Nam **nhưng phải bảo đảm các điều kiện sau đây:**
- a) Đã được Giám đốc/Phó Giám đốc Chi nhánh ký đồng ý quyết định tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam;
  - b) Đã được Giám đốc Chi nhánh ủy quyền lại theo quy định tại điểm b và c khoản 2.2 Mục 2 Phần III Văn bản này (trong trường hợp thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Giám đốc) hoặc đã được Phó Giám đốc Chi nhánh giao nhiệm vụ bằng văn bản (trong trường hợp thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Phó giám đốc); và
  - c) Đảm bảo điều kiện quy định tại tiết (i) điểm b khoản 2.2 Mục 2 Phần III Văn bản này.
- 4.3. Các Văn Kiện Bảo Đảm để bảo đảm cho Các Văn Kiện Tín Dụng được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch ký theo quy định tại khoản 4.1 và khoản 4.2 Mục 4 Phần III Văn bản này.
- 4.4. Các Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Bảo Đảm đối với những giao dịch bảo đảm cho khoản tín dụng **vượt phạm vi mức thẩm quyền tín dụng** của Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Giao dịch (tại thời điểm ký và tổ chức thực hiện Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Bảo Đảm đó) nhưng phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:
- a) Các Văn Kiện Bảo Đảm này đã được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch đại diện ký và tổ chức thực hiện theo đúng quy định của NHCT Việt Nam và quy định của pháp luật (tại thời điểm xác lập giao dịch đó);
  - b) Khoản cấp tín dụng được bảo đảm bởi giao dịch bảo đảm này đã được Giám đốc/Phó Giám đốc Chi nhánh ký đồng ý quyết định tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam;
  - c) Giám đốc Chi nhánh có văn bản giao nhiệm vụ cho Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch ký kết và tổ chức thực hiện Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Bảo Đảm này.
- 4.5. Các hợp đồng mua bán Giấy tờ có giá có kỳ hạn (trong trường hợp chiết khấu, tái chiết khấu Giấy tờ có giá có kỳ hạn).
- 4.6. Trưởng phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch bán lẻ được ký các Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Bảo Đảm đối với những giao dịch bảo đảm cho khoản tín dụng đã được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch bán lẻ đại diện ký và tổ chức thực hiện với Khách hàng doanh nghiệp siêu vi mô trước thời điểm Văn bản này có hiệu lực nhưng phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:
- a) Các Văn Kiện Bảo Đảm này đã được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch bán lẻ đại diện ký và tổ chức thực hiện theo đúng quy định của NHCT Việt Nam và quy định của pháp luật (tại thời điểm xác lập giao dịch đó);
  - b) Khoản cấp tín dụng được bảo đảm bởi giao dịch bảo đảm này đã được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch bán lẻ (trước thời điểm Văn bản này có hiệu lực) hoặc Giám đốc/Phó Giám đốc Chi nhánh hoặc Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp ký đồng ý quyết định tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam;
  - c) Giám đốc Chi nhánh có văn bản giao nhiệm vụ cho Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch bán lẻ ký kết và tổ chức thực hiện Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Bảo Đảm này.



5. **Ngoài phạm vi ủy quyền tại Mục 4, Trưởng Phòng giao dịch** được đại diện cho NHCT Việt Nam ký kết và tổ chức thực hiện cả Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Phó trưởng Phòng giao dịch đó, với điều kiện được quy định tại khoản 2.1 Mục 2 Phần III Văn bản này.
6. **Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng bán lẻ tại các Chi nhánh NHCT Việt Nam** được đại diện cho NHCT Việt Nam ký và tổ chức thực hiện:
  - 6.1. Các Văn Kiện Tín Dụng trong trường hợp thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Bán lẻ tại Chi nhánh do Giám đốc Chi nhánh giao mức thẩm quyền tín dụng bằng văn bản theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
  - 6.2. Các Văn Kiện Bảo Đảm để bảo đảm cho Các Văn Kiện Tín dụng được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng bán lẻ ký theo quy định tại khoản 6.1 Mục 6 Phần III Văn bản này.
7. **Ngoài phạm vi ủy quyền tại Mục 6, Trưởng Phòng bán lẻ tại Chi nhánh** được ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Phó trưởng Phòng Bán lẻ tại Chi nhánh đó, với điều kiện được quy định tại khoản 2.1 Mục 2 Phần III Văn bản này.
8. **Giám đốc/Phó Giám đốc Trung tâm thẻ NHCT Việt Nam** được đại diện cho NHCT Việt Nam ký kết và tổ chức thực hiện:
  - 8.1. Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm Hợp đồng/Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, các văn bản sửa đổi, bổ sung; Phụ lục; các văn bản, tài liệu khác liên quan đến Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm Hợp đồng/Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng (i) thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng và (ii) vượt phạm vi thẩm quyền tín dụng của mình theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ. Trường hợp vượt phạm vi thẩm quyền tín dụng thì phải đảm bảo điều kiện đã có văn bản phê duyệt tín dụng của (các) cấp thẩm quyền tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam.
  - 8.2. Các hợp đồng bảo đảm, các thỏa thuận, hợp đồng, tài liệu khác liên quan đến việc quản lý và nhận tài sản bảo đảm (bao gồm cả các Phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung) để đảm bảo cho Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm Hợp đồng/Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và các loại văn kiện khác được Giám đốc/Phó Giám đốc Trung tâm Thẻ ký theo quy định tại khoản 8.1 mục 8 Phần III Văn bản này.
9. **Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp tại các Chi nhánh NHCT Việt Nam** được đại diện cho NHCT Việt Nam ký và tổ chức thực hiện:
  - 9.1. Các Văn Kiện Tín Dụng trong trường hợp thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp tại Chi nhánh do Giám đốc Chi nhánh giao mức thẩm quyền tín dụng bằng văn bản theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
  - 9.2. Các Văn Kiện Bảo Đảm để bảo đảm cho Các Văn Kiện Tín dụng được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp ký theo quy định tại khoản 9.1 Mục 9 Phần III Văn bản này.
  - 9.3. Các Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm đã được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Bán lẻ ký với Khách hàng doanh nghiệp siêu vi mô theo quy định tại Mục 6 và Mục 7 Phần III Văn bản này trước thời điểm Văn bản này có hiệu lực.
  - 9.4. Các Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Tín Dụng đã được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch bán lẻ đại diện ký kết và tổ chức thực hiện với Khách hàng doanh nghiệp



siêu vi mô theo quy định tại Khoản 4.1 Mục 4 và Mục 5 Phần III Văn bản này trước thời điểm Văn bản này có hiệu lực theo đúng quy định của NHCT Việt Nam và quy định của pháp luật (tại thời điểm ký Các Văn Kiện Tín Dụng); và, Các Văn Kiện Tín Dụng **thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng** của Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp (tại thời điểm ký kết và tổ chức thực hiện Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Tín Dụng).

10. **Ngoài phạm vi ủy quyền tại Mục 9, Trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp tại Chi nhánh được** ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp tại Chi nhánh đó, với điều kiện được quy định tại khoản 2.1 Mục 2 Phần III Văn bản này.

**IV. Các quy định khác:**

1. Người được ủy quyền: chỉ được thực hiện các công việc được ủy quyền khi đang đảm nhiệm chức vụ được giao; có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nội dung, phạm vi ủy quyền; chịu trách nhiệm trước người ủy quyền, trước pháp luật về việc thực hiện công việc được ủy quyền.
2. Người được ủy quyền được sử dụng con dấu của đơn vị để đóng dấu trên các văn bản mà Người được ủy quyền ký khi thực hiện công việc được ủy quyền theo Văn bản ủy quyền này (theo Quy định về quản lý và sử dụng con dấu trong hệ thống NHCT Việt Nam).
3. Người được ủy quyền khi thực hiện công việc được ủy quyền phải tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các quy định, quy chế, quy trình của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.

**V. Thời hạn ủy quyền:**

1. Văn bản ủy quyền này thay thế Văn bản ủy quyền số: 196/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 25/01/2022 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị NHCT Việt Nam v/v ủy quyền ký và tổ chức thực hiện các giao dịch, văn bản liên quan đến hoạt động tín dụng.
2. Văn bản ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày 25/04/2022 và có giá trị thực hiện trong thời hạn năm (05) năm hoặc hết hiệu lực khi có văn bản ủy quyền khác thay thế.

**Nơi nhận:**

- Như Mục II;
- HĐQT; BKS; BDH;
- Khối Nhân sự; Khối KHDN; Khối Bán lẻ;
- Khối PDTD; Khối Vận hành;
- Phòng QLRRTD,ĐT; P.QLRRHĐ;
- P.KTNB; P.KTKSNB; Các P.KTKSNBKV;
- Lưu: VP, PC (thuhuyentt).

**CHỦ TỊCH  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Trần Minh Bình**